

KẾ HOẠCH TUẦN

Chủ Đề: Nông trại

(Từ Ngày 23/03/2026 đến 27/03/2026)

Giáo Viên : Lâm Thị Tuyết Ngân - Lê Hồng Tú

THỜI GIAN		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
BUỔI SÁNG	6:45 - 7:15	Đón trẻ/ Trục nhật				
	7:15 - 7:30	Thể dục sáng				
	7:30 - 8:00	Ăn sáng - Vệ sinh				
	8:00 - 8:15	Sinh hoạt vòng tròn đầu ngày/ Điểm Danh				
	8:15 - 8:45	Hoạt động ngoài trời Lăn bóng vào khung thành	Hoạt động ngoài trời Gấp vật bằng 2 chân	Hoạt động ngoài trời Leo núi thấp chữ A	Hoạt động Vui chơi Sasuke liên hoàn	Hoạt động ngoài trời Vận động phối hợp 6
	8:45 - 9:00	Uống sữa hoặc bổ sung trái cây				
	9:00- 9:30	Công nghệ Thiết kế máy phun sương	Hình học Ghép hình tam giác thành các hình dạng khác nhau	Dinh dưỡng Cắt rau củ trang trí	Logic Ghép tranh từ các mảnh ghép	Làm quen chữ viết Tiếng việt Ôn tập các chữ cái đã học
	9:30 - 10:00	Hoạt động học tiếng Anh Language & Expression Farm Animals New words: cow, chicken, pig, sheep, duck, goat, horse, donkey	Hoạt động học tiếng Anh Song The animals on the farm New words: cow, chicken, pig, sheep, duck, goat, horse, donkey	Hoạt động học tiếng Anh Phonics Letter Ss New words: Ss: seal, sun, soap, socks	Hoạt động học tiếng Anh Logical Thinking Matching animals with their food (Matching & Functional Thinking) New words: grass , corn, seeds, grain	Hoạt động học tiếng Anh Review Show and tell
	10:00 -10:30	Hoạt động cá nhân VDT: Ôn tập thất nơ	Rèn luyện thể chất Chạy tiếp sức	Hoạt động với nước Làm quen kỹ thuật lướt nước, yếm khí	Hoạt động ngoài trời Chơi tự do	Hoạt động với nước Làm quen kỹ thuật lướt nước, yếm khí
	10:45 - 11:45	Vệ sinh chuẩn bị giờ ăn - Ăn trưa - Vệ sinh chuẩn bị giờ ngủ				
BUỔI CHIỀU	11:45 - 13:45	Ngủ trưa				
	13:45 - 14:30	Ăn Xế - Vận động theo nhạc - Vệ sinh cá nhân - Thay quần áo				
	14:30 - 15:00	Số học Nhận biết số chẵn , số lẻ	Lịch thiệp nhả nhận Cười và nói lời tử tế	Kỹ năng sống Tập xử lý khi gặp người bị ngãt hoặc đột quy	Cảm thụ văn học Lợn con sạch lắm rồi	Môi trường tự nhiên Tìm hiểu phân trồng cây từ vỏ rau củ
	15:00 - 15:30	Giáo dục cảm xúc Giải quyết vấn đề	Hoạt động cá nhân Làm bài tập	Cảm thụ âm nhạc Bà Công - Ôn tiết 1 - Vận động bài hát	Mỹ Thuật - Nặn Nặn quả thanh long	Sinh hoạt cuối tuần Tiếng chuông tỉnh thức 1
	15:30- 16:00	Hoạt động học tiếng Anh Playtime Activity 1 Farm Animals New words: cow, chicken, pig, sheep, duck, goat, horse, donkey	Hoạt động học tiếng Anh Playtime Activity 2 Farm animals New words: cow, chicken, pig, sheep, duck, goat, horse, donkey	Hoạt động học tiếng Anh Playtime Activity 3 Review letter Ss New words: Ss: seal, sun, soap, socks	Hoạt động học tiếng Anh Playtime Activity 4 Matching animals with their food (Matching & Functional Thinking) New words: grass , corn, seeds, grain	Playtime Activity 5 Review all the learned content
	16:00- 16:30	Trục nhật/ sắp xếp lớp học/ Sinh hoạt vòng tròn				
	16:30 - 17:00	Thủ tục chia tay cuối ngày / Trả trẻ / Học ngoài giờ				